

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 15-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 06/2021/QĐ-TA ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị L (Bé), sinh năm 1993 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ x, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn K, sinh năm: 1976 và bà Lê Thị N, sinh năm: 1974; chung sống như vợ chồng với Trần Hoài H, sinh năm: 1994 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012 và con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (có 02 nhân thân):

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2014/HS-ST ngày 03/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 05/9/2016.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/XP-VPHC ngày 21/12/2013 của Công an phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phạt tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại:

1. Chị Trần Thị Kim K, sinh năm: 2002 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Chị Trần Thị P, sinh năm: 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số x đường B, phường y, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Chị Nguyễn Ngọc Phương T, sinh năm: 1997 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm: 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 31/10/2020, chị Nguyễn Thị Hồng P điều khiển xe mô tô chở Huỳnh Thị L đến tiệm làm tóc “Trình Nail” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do chị Nguyễn Ngọc Phương T làm chủ để đặt lịch làm đẹp. Đến nơi, chị P vào trong tiệm đặt lịch nối mi mắt còn Huỳnh Thị L đứng chờ ở bên ngoài. Tại đây Huỳnh Thị L phát hiện trong hộc chứa đồ phía trước bên trái xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ - đen biển kiểm soát 72K1-401.10 của chị Trần Thị Kim K đang dựng trước tiệm (chị K đang làm tóc phía trong) có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có ốp lưng màu xám – xanh nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại. Quan sát thấy không có ai để ý Huỳnh Thị L đến gần dùng tay phải lấy chiếc điện thoại cầm trên tay rồi đến sát cửa tiệm, cùng lúc đó chị P vừa đi ra và chở về. Khi về đến nhà Huỳnh Thị L nói cho chị P biết việc mình vừa trộm cắp được một chiếc điện thoại di động tại tiệm làm tóc, chị P khuyên nên trả lại cho chủ sở hữu nên Huỳnh Thị L giao lại cho chị P nhờ trả lại. Sau đó, chị P đem chiếc điện thoại giao cho chị Nguyễn Thị T (cô giáo của chị K) nhờ trả lại cho chị K.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị K đến Công an thị trấn Long Hải, huyện Long Điền trình báo sự việc. Qua trích xuất dữ liệu Camera của tiệm làm tóc, xác định người lấy trộm điện thoại của chị K là Huỳnh Thị L nên Cơ quan điều tra đã mời lên làm việc và tại cơ quan điều tra Huỳnh Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Sau khi làm việc được cơ quan điều tra cho về, lợi dụng được tại ngoại Huỳnh Thị L tiếp tục thực hiện vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vũng Tàu như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2021, Huỳnh Thị L bắt xe ôm từ nhà đến chợ Rạch Dừa thuộc phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến hàng cá trong chợ, Huỳnh Thị L phát hiện trong túi áo khoác của chị Trần Thị P (túi áo khoác không kéo dây kéo) có 01 điện thoại di động hiệu OPPO nên thực hiện việc chiếm đoạt. Huỳnh Thị L đến gần lén lút dùng tay phải đưa vào túi áo của chị P lấy trộm chiếc điện thoại cùng số tiền 1.800.000đ (chị P để trong ốp điện thoại), nhưng bị người dân phát hiện truy hô, cùng chị P bắt giữ người cùng tang vật và đưa về cơ quan Công an giải quyết.

Tại cơ quan Công an Huỳnh Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, ốp lưng bằng nhựa dẻo màu xám xanh; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu bạc và 1.800.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 114/KL.HĐĐGTS ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Long Điền kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng trị giá 6.500.000đ, 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu xám xanh trị giá 100.000đ. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp ngày 31/10/2020 là 6.600.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL.HĐĐGTS ngày 08/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A7 trị giá 1.800.000đ.

Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị K 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng và ốp lưng bằng nhựa dẻo màu xám - xanh và trả lại cho chị P 01 điện thoại di động hiệu OPPO và 1.800.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị K và chị P không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Nguyễn Thị Hồng Ph không biết Huỳnh Thị L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị K, sau khi nghe bị cáo kể lại chị P đã khuyên trả lại tài sản cho chủ sở hữu nên không có cơ sở xử lý.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSLĐ ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Huỳnh Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ 01 đĩa VCD chứa dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện trộm cắp ngày 31/10/2020.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng xã hội, tu chí làm ăn lo cho con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, trong khoảng thời gian từ ngày 31/10/2020 đến ngày 03/01/2021, bị cáo Huỳnh Thị L đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện Long Điền và thành phố Vũng Tàu, như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 31/10/2020, Huỳnh Thị L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng cùng 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu xám – xanh có tổng trị giá 6.600.000đ của chị Trần Thị Kim K để trong hộc chứa đồ phía trước bên trái xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ - đen biển kiểm soát 72K1-401.10 đang dựng trước tiệm làm tóc “Trình nail” thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2021, Huỳnh Thị L có hành vi lên lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động, hiệu OPPO A7, màu bạc trị giá 1.800.000đ và số tiền 1.800.000đ của chị Trần Thị P tại chợ Rạch Dừa thuộc phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.600.000đ.

Như vậy, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt ngày 31/10/2020 và ngày 03/01/2021 của các bị hại là 10.200.000đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, đã bị xử phạt bằng bản án và xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để sửa đổi bản thân, nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài nên tiếp tục phạm tội là bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mỗi lần trị giá tài sản bị chiếm đoạt trên 2.000.000đ nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Từ những nhận định và phân tích nói trên, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội 2 lần trở lên nên phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm làm người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, sau khi nhận lại tài sản chị K và chị P không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa chị K và chị P vắng mặt

nếu có yêu cầu về bồi thường thiệt hại thì được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị L (Bé), phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Thị L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thị L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Võ Hoàng Đức**